|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN LONG**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| Số: /BC-UBND | *Sơn Long, ngày 12 tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Nội dung về công tác tiếp công dân,**

**giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 8 năm 2022**

*Thời gian báo cáo từ ngày 13/7/2022 đến ngày 12/8/2022)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã trong tháng không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

a) Về khiếu nại: Không

b) Về tố cáo: Không

**2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo**

Tình hình chính trị, an ninh, xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)**

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 1 lượt, số người được tiếp 1 người; số vụ việc 2 vụ việc (tiếp lần đầu 2, tiếp nhiều lần 0); số đoàn đông người được tiếp 0 (số đoàn 0, số người 0, tiếp lần đầu 0, tiếp nhiều lần 0); tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng (trực tiếp 0 và ủy quyền 0); tiếp công dân thường xuyên 1

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn 2, số vụ việc 7 );

+ Khiếu nại 0 vụ việc;

+ Tố cáo 0 vụ việc;

+ Phản ánh, kiến nghị 7 vụ việc;

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;

+ Thuộc thẩm quyền (số 2 đơn, số 7 vụ việc);

+ Không thuộc thẩm quyền (số 0 đơn, số 0 vụ việc).

**2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

a) Tổng số đơn 0 : Kỳ trước chuyển sang 0 đơn, tiếp nhận trong kỳ 2

- Số đơn đã xử lý 1 đơn/ Tổng số đơn tiếp nhận 2 đơn;

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: (2 đơn; 7 vụ việc)

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại 0;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo 0;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh 2 đơn;

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết 1 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết 1 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết 0,

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền 1;

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền 0

**3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

Tổng số đơn 2, số vụ việc 7 (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết 1 đơn/ 2 đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 50%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết 0 đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 100%;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra 0;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết 0 đơn, vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm 0;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm 0.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc 7 vụ việc; nội dung kiến nghị, phản ánh: 4 nội dung cũ đã giải quyết trả lời nhiều lần, 1 nội dung về chế độ đã trả lời cho công dân; 1 nội dung đất đai và 1 nội dung hành chính đang giải quyết.

**4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)**

**5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo**

*(Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại Mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra)*

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ;

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố)

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

**1. Ưu điểm**

Đánh giá ưu điểm trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quy định, chỉ đạo của cấp trên; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm; công tác xây dựng lực lượng; việc ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Cấp ủy, Chính quyền quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời xử lý. Trong kỳ báo cáo không có đơn thư khiếu nại, không có các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người. Các đơn thư kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền đều được quan tâm, xử lý đúng quy trình, đúng thời hạn.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có chuyển biến tích cực, chất lượng giải quyết các vụ việc ở cơ sở được nâng lên. chấp hành tốt nội quy, quy chế, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng kết hợp các biện pháp cần thiết trong diễn biến phức tạp của dịch Covid - 19, tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát dịch trong cộng đồng. Đồng thời, cũng kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý một số sai phạm liên quan đến công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng... bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của người dân, góp phần ổn định tình hình và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Thông qua tuyên truyền vận động và giải thích pháp luật nhiều công dân đã hiểu và tự giác chấp hành các quy định, có trường hợp rút đơn khiếu nại, tố cáo. Đối với các vụ việc phức tạp, gặp vướng mắc trong quá trình giải quyết, UBND xã chủ động báo cáo xin ý kiến của các phòng, ban cấp huyện, giải quyết thấu tình đạt lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo…; công tác hòa giải ở cơ sở chưa phát huy hiệu quả.

- Số kiến nghị, phản ánh liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng có chiều hướng gia tăng.

- Năng lực một bộ phận cán bộ, công chức tham mưu lĩnh vực tiếp dân, giải quyết đơn thư còn hạn chế dẫn đến chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ hoặc thiếu chủ động trong công việc, làm ảnh hưởng đến chất lượng, thời hạn giải quyết vụ việc.

**3. Nguyên nhân**

Nội dung chủ yếu liên quan đến đất đai, đây là vấn đề nhạy cảm và thường do tồn tại từ thời kỳ trước. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, diện tích đất liên quan đến nhiều cá nhân, đơn vị nên việc xác minh, giải quyết gặp nhiều khó khăn. Cơ chế, chính sách pháp luật còn có bất cập, chưa phù hợp tình hình thực tế, nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng.

**IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

UBND xã luôn làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nên theo dự báo trong thời gian tới tình hình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không có gì biến động.

**V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO**

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, KNPA thuộc thẩm quyền giải quyết.

Theo giỏi, đôn đốc bộ phận chuyên môn liên quan giải quyết dứt điểm các vụ việc, không để đơn tồn đọng kéo dài.

Trên đây là kết quả tiếp công dân, giải quyết KN, TC tháng 8 năm 2022, UBND xã Sơn Long báo cáo Thanh tra huyện theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thanh tra huyện;  - Ban TCD huyện;  - Lưu: VP. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |
|  |  |
|  |  |
|  | **Phạm Bình Luận** |